TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ KUIN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:47/2024/HNGĐ-ST
Ngày 24/9/2024
"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK.

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lợi.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Năng Long
Ông Nguyễn Hồng Khanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Duy– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa*: Bà Hà Thanh Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2024/TLST−HNGĐ ngày 09/8/2024 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị V, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Bị đơn: Ông Phạm Văn K, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Tạm trú: Buôn Kram, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà nguyên đơn bà Hồ Thị V trình bày:

Tôi và ông Phạm Văn K là người thân quen, có thời gian tìm hiểu, yêu thương, tự nguyện chung sống với nhau năm 2003, có đăng ký kết hôn ngày 17/3/2003 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K (nay là huyện C), tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, chúng tôi chung sống tại thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk hạnh phúc được thời gian dài 14 năm . Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, ông K thường xuyên đánh đập tôi, tôi cố nhẫn nhịn để gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với ông Phạm Văn K nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung

1- Cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 30/9/2006

2- Cháu Phạm Hồ Khánh D1, sinh ngày 22/9/2012.

Hiện nay cháu D đang sống cùng ông K, còn cháu D1 đang sống cùng tôi. Nếu Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu D1 và giao cháu D cho ông K trực tiếp chăm sóc.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Theo bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa ông Phạm Văn K trình bày:

Tôi thừa nhận tôi và bà Hồ thị V chung sống với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn như bà V trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ có những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống vì vợ chồng cũng có lúc cãi vã nhỏ, nhưng sau đó lại làm lành và tiếp túc ở với nhau. Hiện cả hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2024, nay bà V khởi kiện có nguyện vọng được ly hôn thì tôi không đồng ý vì vẫn còn tình cảm với bà V, mong muốn được tiếp tục cùng chung sống để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 30/9/2006 và cháu Phạm Hồ Khánh D1, sinh ngày 22/9/2012. Hiện cháu D đang sống cùng tôi và cháu D1 đang sống cùng bà V. Trường hợp Toà án giải quyết ly hôn, thì tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D1 cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành, đối với cháu D đã 18 tuổi nên cháu ở với ai là quyền của cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện thủ tục tố tụng đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị V

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị V được ly hôn với ông Phạm Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Hồ Khánh D1, sinh ngày 22/9/2012 cho bà Hồ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Giao cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 30/9/2006 cho ông Phạm Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Bà Hồ Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Phạm Văn K có nơi cư trú tại thôn A, xã E, huyện C,

tỉnh Đắk Lắk, là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Hồ Thị V và ông Phạm Văn K là người thân quen, có thời gian tìm hiểu, yêu thương, tự nguyện chung sống với nhau năm 2003, có đăng ký kết hôn ngày 17/3/2003 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, hạnh phúc. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, theo bà V nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, ông K có thói vũ phu hay đánh đập bà V. Nay bà V nhận thấy không còn tình cảm với ông K nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Còn ông Phạm Văn K cho rằng trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ có thể hành gắn được và ông còn tình cảm, thương yêu bà V nên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ. Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổ chức hoà giải đoàn tụ nhiều lần cho bà V và ông K nhưng không có kết quả, phía bà V cương quyết xin ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương được biết: Vợ chồng ông Phạm Văn K và bà Hồ Thị V kết hôn và chung sống với nhau tại thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên đời sống hôn nhân của vợ chồng ông K, bà V không hoà thuận, thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và xô xát lẫn nhau, nên hiện nay ông bà đã sống ly thân. Do vợ chồng ông K, bà V không yêu cầu ban tự quản thôn hoà giải nên không nắm được nguyên nhân mâu thuẫn.

Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng của bà V, ông K không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V, cho bà Hồ Thị V được ly hôn với ông Phạm Văn K

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, các đương sự có 02 con chung là cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 30/9/2006 và cháu Phạm Hồ Khánh D1, sinh ngày 22/9/2012 hiện nay đang cháu D1 đang ở cùng bà V và cháu D đang ở cùng ông K. Quá trình giải quyết vụ án, bà V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D1 và giao cháu D cho ông K nuôi dưỡng. Phía ông K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D1, còn cháu D đã 18 tuổi nên tuỳ theo nguyện vọng của cháu.

Xét thấy, hiện nay cháu D đang ở cùng ông K và cháu D1 đang ở cùng bà V. Tại thời điểm giải quyết vụ án, cháu D chưa đủ 18 tuổi (thiếu 06 ngày) nên cần giao cháu D cho ông K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu D1, là cháu gái nên giao cho bà V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ thuận tiện hơn so với ông K và phù hợp với nguyện vọng của cháu nên HĐXX cần chấp nhận nguyện vọng của bà Hồ Thị V.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Hồ Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51; 53; 56; 58; 81; khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị V

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị V được ly hôn với ông Phạm Văn K.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Hồ Khánh D1, sinh ngày 22/9/2012 cho bà Hồ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 30/9/2006 cho ông Phạm Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà Hồ Thị V phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí về ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2023/0006670 ngày 09/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C
- Các đương sự;
- UBND xã E
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ LỢI